

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số 70/2025/HNGĐ-ST

Ngày 20/6/2025

(V/v tranh chấp Ly hôn
và con chung)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Cường

Ông Nguyễn Duy Cường

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa : Ông Nguyễn Thanh Bình -Kiểm sát viên

Ngày 20/6/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2025/ TLST- HNGĐ ngày 07/3/2025, về việc “*Tranh chấp ly hôn và con chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/5/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim Nhung - Sinh năm 1994(Vắng mặt),

Bị đơn: Anh Bùi Văn Tới - Sinh năm 1988(Vắng mặt).

Cùng cư trú: Thôn Đình Bạ, xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn là chị Nhung trình bày: Chị Nhung và anh Tới tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau ,vợ chồng đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Từ năm 2024 thì vợ chồng ly thân đến nay, không quan tâm, chăm sóc đến nhau. Nay chị Nhung thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh Tới.

Về con chung: Chị Nhung và anh Tới có 02 con chung là Bùi Thị Kim Chi, sinh ngày 20/4/2014 và Bùi Trần Việt Anh, sinh ngày 06/7/2019: Chị Nhung yêu cầu giao anh Tới trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

2. Bị đơn là anh Tới vắng mặt tại phiên tòa, tại biên bản ghi lời khai ngày 19/05/2025 trình bày: Chị Nhung và anh Tới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân

dân xã Thanh Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau. Sau đó thì vợ chồng ly thân đến nay. Nay chị Nhung yêu cầu ly hôn thì anh Tới đồng ý.

Về con chung: Chị Nhung và anh Tới có 02 con chung là Bùi Thị Kim Chi, sinh ngày 20/4/2014 và Bùi Trần Việt Anh, sinh ngày 06/7/2019. Anh Tới yêu cầu trực tiếp 02 nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

3. Đại diện Viện KSND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng, việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Đề nghị căn cứ các Điều 51, 56 và 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim Nhung được ly hôn anh Bùi Văn Tới.

Về con chung: Giao anh Tới trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Thị Kim Chi, sinh ngày 20/4/2014 và Bùi Trần Việt Anh, sinh ngày 06/7/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Chị Nhung phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nhung, anh Tới vắng mặt tại phiên tòa nhưng có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt đương sự là đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Nhung và anh Tới có đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị Nhung là có căn cứ giải quyết theo Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Theo chị Nhung và anh Tới trình bày mâu thuẫn do không hợp nhau, vợ chồng hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên đã sống ly thân đến nay, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi. Nay chị Nhung yêu cầu ly hôn thì anh Tới đồng ý. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nhung và anh Tới đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy cần giải quyết cho chị Nhung và anh Tới được ly hôn.

[2.2]. Về con chung: Chị Nhung và anh Tới có 02 con chung là Bùi Thị Kim Chi, sinh ngày 20/4/2014 và Bùi Trần Việt Anh, sinh ngày 06/7/2019. Anh Tới yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung thì chị Nhung đồng ý. Xét thấy ý kiến trên của chị Nhung và anh Tới là tự nguyện, không trái pháp luật và không vi phạm đạo đức xã hội, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của các đương sự và lợi ích của con chung. Do vậy cần giao anh Tới trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

Căn cứ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; các Điều 147, khoản 1 Điều 228, các Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim Nhung và anh Bùi Văn Tới được ly hôn.

2. Về con chung: Giao anh Bùi Văn Tới trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Thị Kim Chi, sinh ngày 20/4/2014 và Bùi Trần Việt Anh, sinh ngày 06/7/2019. Chị Nhung được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung mà không ai được cản trở

3. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chị Nhung phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004674 ngày 07/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Chị Nhung và anh Tới có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Đương sự,
- TAND T. BG
- VKSNDH. Lục Nam
- THADSH. Lục Nam,
- UBND xã Thanh Lâm
- Lưu

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên